

PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC VỀ GIÁ TRỊ TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP NĂM 1945

★ GS, TS TRẦN VĂN PHÒNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** Trên cơ sở phân tích, lập luận, bài viết chỉ ra rằng trong Tuyên ngôn Độc lập, bằng các luận cứ sắc bén, logic, chặt chẽ đã đặt cơ sở pháp lý - lịch sử cho Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và với văn phong chính luận, chặt chẽ về logic, rõ ràng về ý tứ, có sự kế thừa, phát triển sáng tạo của Hồ Chí Minh cả về hình thức và nội dung các bản Tuyên ngôn của Mỹ và Pháp đã bác bỏ một cách thuyết phục hai luận điệu xuyên tạc: (i) rằng Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 là sự “sao chép”, “khuôn theo” Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp 1789; (ii) rằng “Bản Tuyên ngôn Độc lập lời lẽ hằn học, lập luận ngoa ngôn hồ đồ, từ ngữ không chính xác. Không xứng đáng là một bản tuyên ngôn nghiêm túc”.

● **Từ khóa:** Luận điệu xuyên tạc, sai trái; Tuyên ngôn Độc lập năm 1945; Hồ Chí Minh; Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

1. Mở đầu

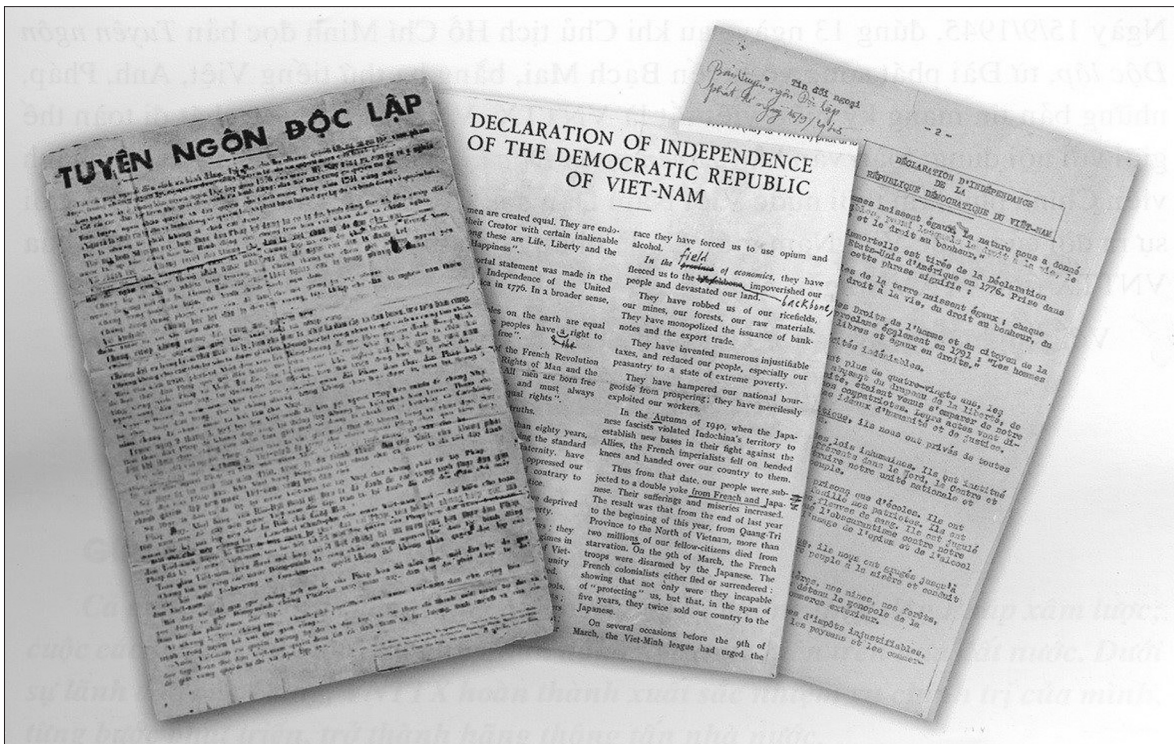
Cứ mỗi khi ngày kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám đến gần, lại xuất hiện rất nhiều luận điệu xuyên tạc, phủ nhận những giá trị Tuyên ngôn Độc lập. Có kẻ thì cố tình cho rằng Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 là sự “sao chép”, “khuôn theo” Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp⁽¹⁾; kẻ khác lại khẳng định Bản Tuyên ngôn Độc lập lời lẽ hằn học, lập luận ngoa ngôn hồ đồ, từ ngữ không chính xác. Không xứng đáng là một bản tuyên ngôn nghiêm túc⁽²⁾. Đây là những luận điệu xuyên tạc trắng trợn nhằm hạ thấp giá trị nhân văn, khoa học, thời đại của bản Tuyên ngôn Độc lập do Hồ Chí Minh soạn thảo và công bố.

2. Nội dung

2.1. Với luận điệu cho rằng, Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 là sự “sao chép”, “khuôn theo” Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp năm 1789”

Với luận điệu này, chúng ta thấy rõ đây là luận điệu xuyên tạc, vu khống trắng trợn. Bởi lẽ:

Một là, chúng ta thấy rất rõ, Chủ tịch Hồ Chí Minh mở đầu Tuyên ngôn Độc lập bằng hai câu trích dẫn nổi tiếng của Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của nước Mỹ: “Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được, trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”; và Tuyên ngôn



Bản Tuyên ngôn Độc lập, do Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc tại Quảng trường Ba Đình lịch sử ngày 2-9-1945, được Việt Nam Thông tấn xã phát đi toàn thế giới bằng ba thứ tiếng Việt, Anh, Pháp

Ảnh: Tư liệu TTXVN

Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp năm 1789: “Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi, và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi”⁽³⁾. Hai câu trích dẫn này được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề trong ngoặc kép. Điều đó có nghĩa là Người rất tôn trọng hai bản tuyên ngôn này và rõ ràng đây cũng là sự kế thừa giá trị của hai bản tuyên ngôn nổi tiếng.

Hai là, hai luận điểm này vào thời điểm năm 1945 đã được quốc tế thừa nhận là những giá trị nhân văn cao cả, mang tính phổ quát toàn nhân loại, vì vậy, dựa trên những giá trị nhân văn này mà Hội nghị Têhêrăng - Hội nghị của đại diện ba nước Liên Xô, Anh, Mỹ họp từ ngày 28-11 đến ngày 1-12-1943, tại Têhêrăng (Thủ đô Iran) đã thông qua Nghị quyết công nhận những

nguyên tắc dân tộc bình đẳng và bảo đảm nền hòa bình lâu dài trên thế giới sau chiến tranh, v.v.. Nhưng sau đó, giới cầm quyền Mỹ và Anh đã thi hành không đầy đủ các điều khoản đã được ký kết trong Hội nghị này. Cũng dựa trên những luận điểm mang tính giá trị nhân văn này mà Hội nghị San Francisco - Hội nghị của 50 nước do Liên Xô, Mỹ, Anh và Trung Quốc (Chính phủ Tưởng Giới Thạch) triệu tập, họp tại San Francisco, Mỹ từ ngày 25-4 đến 26-6-1945 để thông qua Hiến chương Liên hợp quốc và thành lập tổ chức Liên hợp quốc.

Ba là, nếu xem xét kỹ chúng ta mới thấy Hồ Chí Minh đã rất sáng tạo khi kế thừa những luận điểm trong Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp. Cụm từ “that all Men” trong

câu “We hold these Truths to be self-evident, **that all Men** are created equal, that they are endowed by their Creator with certain unalienable Rights, that among these are Life, Liberty, and the pursuit of Happiness - Chúng tôi khẳng định một chân lý hiển nhiên rằng **mọi người (đàn ông)** sinh ra đều bình đẳng, rằng tạo hóa đã ban cho họ những quyền tất yếu và bất khả xâm phạm, trong đó có quyền sống, quyền được tự do và mưu cầu hạnh phúc”- vào năm 1776 với nghĩa “chỉ là những người đàn ông da trắng”, vì người đàn ông da đen là nô lệ, chưa được coi là người, người phụ nữ dù da trắng nhưng cũng không có quyền như người đàn ông.

Khi ấy vào năm 1776, ở Mỹ còn tồn tại sự phân biệt và kỳ thị chủng tộc rất nặng nề. Mãi tới cuối năm 1865, nghĩa là gần 100 năm sau, chế độ nô lệ mới chấm dứt về mặt pháp lý ở Mỹ. Hồ Chí Minh khi dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt đã diễn đạt “Tất cả mọi người” - nghĩa là cả đàn ông và đàn bà, cả người da trắng và da màu, không phân biệt màu da, sắc tộc. Đây là sự vượt lên và sáng tạo của Hồ Chí Minh.

Trong Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ, Thomas Jefferson đã “trình trọng công khai và tuyên bố rằng các thuộc địa liên minh với nhau này đã và có quyền phải là Quốc gia Tự do và Độc lập” và xóa bỏ quyền thống trị của thực dân Anh. Tuy nhiên, Hồ Chí Minh còn phát triển vượt trội hơn khi gắn kết quyền con người với quyền dân tộc. Từ câu trích dẫn “Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được, trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”. Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là: Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng; dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và

quyền tự do”⁽⁴⁾. Người khẳng định danh thép rằng: “Đó là lẽ phải không ai chối cãi được”⁽⁵⁾.

Với Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp, mặc dù có rất nhiều tiến bộ nhưng đúng như một tác giả đã khẳng định “Tuyên ngôn đã phủ nhận quyền bình đẳng xã hội thực sự giữa người và người, hợp pháp hóa sự bất bình đẳng về tài sản và sự bóc lột của người có của đối với người không có tài sản”⁽⁶⁾. Nhưng trong Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 đã khẳng định “Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây nên nước Việt Nam độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỷ mà lập nên chế độ Dân chủ Cộng hòa”⁽⁷⁾. Nghĩa là chính nhân dân là chủ thể đập tan ách nô dịch, bóc lột của thực dân và quân chủ phong kiến, xóa bỏ mọi hình thức nô dịch con người. Nghĩa là quyền con người và quyền công dân được bảo đảm một cách triệt để hơn, hơn hẳn so với Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp năm 1789.

Bốn là, về kết cấu, Tuyên ngôn Độc lập của Hồ Chí Minh có kết cấu hoàn toàn khác với kết cấu của Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp. Kết cấu Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 mở đầu bằng việc trích dẫn Tuyên ngôn Độc lập Mỹ và Pháp. Điều này vừa thể hiện sự tôn trọng đối với các giá trị phổ quát về quyền con người, quyền công dân, quyền tự do, độc lập của các dân tộc, vừa là sự nhắc nhở người Mỹ và Pháp cũng như cả thế giới về những nguyên tắc mà chính họ đã từng tuyên bố. Nội dung chính nhấn mạnh vào tình hình thực tế của Việt Nam dưới sự cai trị của thực dân Pháp, tố cáo tội ác của thực dân, phát xít Nhật và quân Tưởng Giới Thạch, đồng thời khẳng định quyền độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam. Kết thúc Tuyên ngôn bằng lời tuyên

bổ về sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đây là điểm khác biệt quan trọng, thể hiện sự khẳng định chủ quyền và ý chí độc lập của Việt Nam - một quốc gia mới được thành lập. Trong khi ấy, Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ nhấn mạnh vào quyền tự nhiên của con người. Nêu rõ các quyền bất khả xâm phạm như quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc, và tuyên bố quyền ly khai khỏi sự cai trị của Anh. Bản Tuyên ngôn này tập trung vào việc thiết lập một nhà nước mới dựa trên các nguyên tắc phổ quát, ít đề cập đến bối cảnh lịch sử cụ thể của các thuộc địa. Còn Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp thì nêu cao các quyền tự do, bình đẳng, bác ái, tập trung vào việc bảo vệ các quyền cơ bản của con người trong một nhà nước dân chủ, nhưng không tập trung vào bối cảnh cụ thể của

một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Về hình thức, bản Tuyên ngôn này thể hiện ở 17 điều cụ thể, trong khi Tuyên ngôn của Mỹ và Tuyên ngôn Độc lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh không có các điều cụ thể.

Qua trên cho thấy, luận điệu cho rằng Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 là sự “sao chép”, “khuôn theo” Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp là hoàn toàn vô căn cứ. Đó chính là sự xuyên tạc, vu khống trắng trợn, nhằm làm giảm giá trị nhân văn thời đại của

Tuyên ngôn Độc lập năm 1945. Thực tế chứng tỏ, Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 có sự kế thừa tinh túy những giá trị nhân văn cao cả của nhân loại trong hai bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp. Không những vậy, Hồ Chí Minh đã có sự phát triển những giá trị nhân văn này lên tầm cao mới: gắn quyền con người, quyền công dân với quyền độc lập, tự do của dân tộc. Chính vì vậy, những tư tưởng này trong Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 trở thành giá trị nhân văn của cả nhân loại.

Thực tế chứng tỏ, Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 có sự kế thừa tinh túy những giá trị nhân văn cao cả của nhân loại trong hai bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp. Không những vậy, Hồ Chí Minh đã có sự phát triển những giá trị nhân văn này lên tầm cao mới: gắn quyền con người, quyền công dân với quyền độc lập, tự do của dân tộc. Chính vì vậy, những tư tưởng này trong Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 trở thành giá trị nhân văn của cả nhân loại.

2.2. Với luận điệu cho rằng “Bản Tuyên Ngôn Độc Lập lời lẽ hằn học, lập luận ngoa ngôn hồ đồ, từ ngữ không chính xác. Không xứng đáng là một bản tuyên ngôn nghiêm túc”

Đây là một luận điệu của một người không bình thường, có biểu hiện hằn học, ít am hiểu thực tế lịch sử và có thể

rất yếu kém về tiếng Việt. Điều này thể hiện:

Một là, mở đầu Tuyên ngôn Độc lập, Hồ Chí Minh trích dẫn linh hồn của hai bản tuyên ngôn độc lập nổi tiếng thế giới. Sau khi trích dẫn Tuyên ngôn của nước Mỹ, Người khẳng định “Lời bất hủ ấy ở trong bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của nước Mỹ” và sau khi trích dẫn Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp năm 1789, Người Khẳng định “Đó là lẽ phải không ai chối cãi được”. Chẳng lẽ, đánh giá của Hồ Chí Minh về giá trị nhân văn của hai bản tuyên ngôn này bị coi là “lập

luận ngoa ngôn hồ đồ”?! Chỉ có kẻ nào sinh ra thích làm nô lệ, thích bị người khác áp bức, bóc lột, mong bất bình đẳng đối xử với bản thân mình mới có thể nói rằng những nhận định này của Hồ Chí Minh là “ngoa ngôn hồ đồ”?! Cả nhân loại thừa nhận những giá trị bất hủ trong hai câu trích dẫn ở hai bản tuyên ngôn nổi tiếng thì không thể cho đây là “lập luận ngoa ngôn hồ đồ”. Rõ ràng là người không bình thường và không hiểu biết gì.

Hai là, sau khi trích dẫn hai bản tuyên ngôn nổi tiếng, Hồ Chí Minh bằng thực tế lịch sử với những minh chứng không thể chối cãi đã vạch trần tội ác, bản chất ăn bám, bóc lột của thực dân Pháp qua 80 năm đô hộ Việt Nam. Đặc biệt, một dân tộc phát minh ra chân lý bất hủ “*Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi, và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi*”, nhưng giờ đây lại nhân danh tự do, bình đẳng, bác ái để xâm lược đất nước Việt Nam, bóc lột nhân dân Việt Nam: “Thế mà hơn 80 năm nay, bọn thực dân Pháp lợi dụng lá cờ tự do, bình đẳng, bác ái, đến cướp đất nước ta, áp bức đồng bào ta. Hành động của chúng trái hẳn với nhân đạo và chính nghĩa”⁽⁸⁾. Những lập luận này của Hồ Chí Minh là vừa hùng hồn, vừa đanh thép khi tố cáo tội ác kẻ thù, vừa chan chứa tình cảm, ngôn ngữ châm biếm sắc sảo để vạch rõ việc Pháp “nhân danh tự do, bình đẳng, bác ái để xâm lược đất nước Việt Nam, bóc lột nhân dân Việt Nam”. Rõ ràng hành động của thực dân Pháp là vô nhân đạo và phi nghĩa.

Với những luận cứ sắc bén, minh chứng cụ thể, chi tiết, Hồ Chí Minh chỉ rõ, trong từng lĩnh vực, thực dân Pháp đã vô nhân đạo, dã man như thế nào đối với nhân dân Việt Nam: “Về chính trị - Chúng tuyệt đối không cho dân ta một chút tự do dân chủ nào. Chúng thi hành những pháp luật dã man. Chúng lập ba chế độ khác nhau ở

Trung, Nam, Bắc để ngăn cản việc thống nhất nước nhà của ta, để ngăn cản dân ta đoàn kết”⁽⁹⁾. Ngoài ra, chúng lập ra nhà tù nhiều hơn trường học. Chúng thẳng tay chém giết những người yêu nước thương nòi của ta. Chúng tắm các cuộc khởi nghĩa của ta trong những bể máu. Chúng ràng buộc dư luận, thi hành chính sách ngu dân. Chúng dùng thuốc phiện, rượu, cờ, để làm cho nòi giống ta suy nhược”⁽¹⁰⁾.

Về kinh tế thì “Chúng bóc lột dân ta đến tận xương tủy, khiến cho dân nghèo nàn, thiếu thốn, nước ta xơ xác, tiêu điều”⁽¹¹⁾. Khi phát xít Nhật vào thì thực dân Pháp quỳ gối đầu hàng, mở cửa nước ta rước Nhật. Chẳng lẽ những điều này là sai lịch sử? Thử hỏi, trong những tố cáo thực dân Pháp và phát xít Nhật trên có “từ ngữ không chính xác”? Hay chúng ta phải đi ca ngợi Pháp vì chúng giúp dân ta làm giàu? Trong khi, thực tế lịch sử rành rành là “Chúng cướp không ruộng đất, rừng mỏ, nguyên liệu. Chúng giữ độc quyền in giấy bạc, xuất cảng và nhập cảng. Chúng đặt ra hàng trăm thứ thuế vô lý, làm cho dân ta, nhất là dân cày và dân buôn, trở nên bần cùng. Chúng không cho các nhà tư sản ta được giàu lên. Chúng bóc lột công nhân ta một cách vô cùng tàn nhẫn”⁽¹²⁾.

Rõ ràng, chỉ người nào không bình thường về đầu óc, hoặc là tay sai cho thực dân Pháp mới cảm thấy những đánh giá về sự bóc lột tàn nhẫn của thực dân Pháp là “không chính xác”. Chính sự bóc lột tàn ác của thực dân Pháp, rồi bọn phát xít Nhật bắt dân ta nhổ lúa trồng đay mà năm 1945, hơn 2 triệu người chết đói, trong khi nước ta khi ấy có khoảng 20 triệu người! Với những luận cứ này, Hồ Chí Minh đã trực tiếp lên án, tố cáo thực dân Pháp và phát xít Nhật đã vi phạm nhân quyền nghiêm trọng ở Việt Nam. Thật buồn cho những người có thể là có học hành bài bản mà mất gốc, bám đuôi

đế quốc, nên rất khó chịu, tỏ ra cay cú, hằn học, khi Hồ Chí Minh đã đanh thép tố cáo tội ác của chúng với những minh chứng rõ ràng.

Ba là, với lập luận sắc bén, Hồ Chí Minh đã phản ánh đúng thực tế: “Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị. Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây nên nước Việt Nam độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỷ mà lập nên chế độ Dân chủ Cộng hòa”⁽¹³⁾. Điều này không chỉ nói lên chủ quyền của nhân dân mà còn nêu lên sức mạnh của nhân dân Việt Nam. Văn phong của bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 là trang trọng, hùng hồn, ngắn gọn, súc tích và giàu tính biểu cảm, văn phong này có sự kết hợp hài hòa giữa lý lẽ pháp lý và tình cảm yêu nước, thể hiện ý chí độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam, đồng thời khẳng định quyền con người và quyền công dân của người Việt Nam. Chính vì vậy, Hồ Chí Minh đã khẳng định rõ: “chúng tôi - Lâm thời Chính phủ của nước Việt Nam mới - đại biểu cho toàn dân Việt Nam, tuyên bố thoát ly hẳn quan hệ thực dân với Pháp, xóa bỏ hết những hiệp ước mà Pháp đã ký về nước Việt Nam, xóa bỏ tất cả mọi đặc quyền của Pháp trên đất nước Việt Nam”⁽¹⁴⁾. Tiếp đó, Hồ Chí Minh tiếp tục khẳng định: Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - trình trọng tuyên bố với thế giới rằng: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập. Toàn thể dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy”⁽¹⁵⁾. Điều cần lưu ý là, Hồ Chí Minh luôn xưng danh Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa để tuyên bố, phân ký tên, Người ký với tư cách Chủ tịch cùng với 14 thành viên Chính phủ lâm thời. Nghĩa là bản Tuyên ngôn

Độc lập có đầy đủ căn cứ pháp lý - đại biểu cho toàn thể nhân dân Việt Nam. Điều này cho thấy trái ngược hoàn toàn với luận điệu cho rằng bản Tuyên ngôn Độc lập “Không xứng đáng là một bản tuyên ngôn nghiêm túc”. Rõ ràng, đây là sự vu khống trắng trợn của những người hoặc là kém hiểu biết, hoặc là cố tình xuyên tạc, không dám nhìn vào thẳng sự thật.

Bốn là, bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 với lập luận sắc bén, logic chặt chẽ đã đặt cơ sở pháp lý - lịch sử cho việc đấu tranh ngăn ngừa sự tái chiếm của thực dân Pháp. Đây là cách tiếp cận vô cùng tinh túy và sắc sảo. Một mặt, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời “tuyên bố thoát ly hẳn quan hệ thực dân với Pháp, xóa bỏ hết những hiệp ước mà Pháp đã ký về nước Việt Nam, xóa bỏ tất cả mọi đặc quyền của Pháp trên đất nước Việt Nam”. Mặt khác, Người khẳng định cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân Việt Nam và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là kết quả của cuộc đấu tranh chính nghĩa, tiến bộ của nhân dân Việt Nam vì Việt Nam đã “gan góc đứng về phe Đồng minh chống phát xít mấy năm nay”⁽¹⁶⁾. Bản chất chính nghĩa này được Hồ Chí Minh bổ sung bằng bản chất nhân văn, nhân đạo của nhân dân Việt Nam đối với thực dân Pháp. Sau khi tố cáo thực dân Pháp, trong 5 năm đã bán nước ta 2 lần cho phát xít Nhật, thậm chí “Trước ngày 9 tháng 3, biết bao lần Việt Minh đã kêu gọi người Pháp liên minh để chống Nhật. Bọn thực dân Pháp đã không đáp ứng, lại thẳng tay khủng bố Việt Minh hơn trước. Thậm chí đến khi thua chạy, chúng còn nhẫn tâm giết nốt số đông tù chính trị ở Yên Bái và Cao Bằng”⁽¹⁷⁾. Nhưng với bản chất nhân văn, nhân đạo nên “đối với người Pháp, đồng bào ta vẫn giữ một thái độ khoan hồng và nhân đạo. Sau cuộc biến động ngày 9 tháng 3, Việt Minh

đã giúp cho nhiều người Pháp chạy qua biên thù, lại cứu cho người Pháp ra khỏi nhà giam Nhật và bảo vệ tính mạng, tài sản cho họ”⁽¹⁸⁾.

Năm là, kết thúc bản Tuyên ngôn Độc lập, với văn phong chính luận, chặt chẽ về logic, rõ ràng về ý tứ, Hồ Chí Minh đã khẳng định rất rõ ràng “Toàn dân Việt Nam, trên dưới một lòng quyết liệt chống lại âm mưu của bọn thực dân Pháp”⁽¹⁹⁾. Đồng thời tiếp tục khẳng định: “Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe Đồng minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được tự do! Dân tộc đó phải được độc lập!”⁽²⁰⁾. Điều này cho thấy rõ, kết thúc Tuyên ngôn Độc lập đã thể hiện ước mơ cháy bỏng, khát vọng mãnh liệt của một dân tộc Việt Nam về quyền tự quyết, quyền được sống trong một quốc gia độc lập, tự do, không bị lệ thuộc vào bất kỳ thế lực ngoại bang nào. Đây là tuyên ngôn về quyền thiêng liêng của con người và quyền độc lập, tự do của cả một dân tộc, đồng thời là lời khẳng định ý chí quật cường, sẵn sàng đấu tranh để giành và bảo vệ độc lập, tự do của dân tộc, quyền con người và quyền công dân của dân tộc ấy.

3. Kết luận

Như vậy, luận điệu cho rằng Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 là sự “sao chép”, “khuôn theo” Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp năm 1789 và luận điệu cho rằng “Bản Tuyên ngôn Độc lập lời lẽ hần học, lập luận ngoa ngôn hồ đồ, từ ngữ không chính xác. Không xứng đáng là một bản tuyên ngôn nghiêm túc” đều là những luận điệu xuyên tạc, vu khống trắng trợn, thiếu căn cứ, lý lẽ.

Luận điệu cho rằng Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 là sự “sao chép”, “khuôn theo” Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của nước Mỹ và Tuyên

ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp năm 1789, thể hiện rõ hoặc là họ chưa bao giờ tiếp cận với hai bản tuyên ngôn nổi tiếng thế giới, cho nên khi thấy Hồ Chí Minh trích dẫn những tư tưởng chính thì liền cho là Người “sao chép”, “khuôn theo”. Thực ra họ cũng thiếu am hiểu lịch sử nước Mỹ và nước Pháp nên họ dễ dãi nhận định như vậy. Còn luận điệu cho rằng “Bản Tuyên ngôn Độc lập lời lẽ hần học, lập luận ngoa ngôn hồ đồ, từ ngữ không chính xác. Không xứng đáng là một bản tuyên ngôn nghiêm túc” thì quả thực là một sự nực cười. Hoặc là họ ít hiểu biết, hoặc cố tình làm ngơ, hoặc là cố tình xuyên tạc. Thực ra họ không hiểu nghĩa của các từ “hần học”, “ngoa ngôn hồ đồ” nên mới nói vậy. Bất cứ người Việt Nam bình thường nào đọc bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1945 đều thấy rõ, những luận điệu trên là ác ý, vô căn cứ, có phần “vô văn hóa, ít học” và “nói bừa” □

Ngày nhận bài: 03-9-2025; Ngày bình duyệt: 15-9-2025; Ngày duyệt đăng: 24-9-2025.

Email tác giả: tvphong61@gmail.com

(1) Dẫn theo: Nguyễn Thanh Hoàng: *Đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc giá trị của Tuyên ngôn độc lập*, <https://baovephapluat.vn>, ngày 02-9-2022.

(2) Xem: *Không thể xuyên tạc giá trị của “Tuyên ngôn độc lập”*, <https://nhanvanviet.com>, ngày 01-9-2024.

(3), (4), (5), (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16), (17), (18), (19), (20) Xem: Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.1, 1, 1, 3, 1, 1, 2, 2, 2, 3, 3, 3, 3, 2, 3, 3.

(6) Cao Thị Thanh Thảo: *Nội dung tiến bộ và hạn chế của Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền Pháp*, <https://luatduonggia.vn>, ngày 02-6-2025.